

ỨNG DỤNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DẠY VÀ HỌC MÔN TIẾNG ANH LỚP 6 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LAI UYÊN GIÚP HỌC SINH NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỌC TẬP

Văn Thị Thanh Phương
Trường THCS Lai Uyên, TP Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Ứng dụng chuyển đổi số (CDS) trong giáo dục mang lại nhiều hiệu quả tích cực, đặc biệt trong thiết kế bài giảng, trò chơi học tập và phiếu bài tập môn Tiếng Anh lớp 6. Bài viết trình bày về Ứng dụng CDS trong dạy và học môn Tiếng Anh lớp 6 giúp HS nâng cao hiệu quả học tập ở trường THCS Lai Uyên, TP Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Ứng dụng, chuyển đổi số trong dạy và học môn Tiếng Anh lớp 6, nâng cao hiệu quả học tập, trường THCS Lai Uyên.

APPLYING DIGITAL TRANSFORMATION IN TEACHING AND LEARNING GRADE 6 ENGLISH AT LAI UYEN LOWER SECONDARY SCHOOL TO ENHANCE STUDENTS' LEARNING EFFECTIVENESS

Abstract: The application of digital transformation in education has brought about many positive outcomes, especially in the design of lesson plans, learning games, and worksheets for Grade 6 English. This article presents the application of digital transformation in teaching and learning Grade 6 English to help students improve their learning effectiveness at Lai Uyen Lower Secondary School, Ho Chi Minh City.

Keywords: application, digital transformation in teaching and learning Grade 6 English, improved learning effectiveness, Lai Uyen Lower Secondary School.

Nhận bài: 04/03/2026

Phản biện: 25/03/2026

Duyệt đăng: 28/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tiếng Anh là ngôn ngữ quốc tế, giữ vai trò quan trọng trong giao tiếp, học tập và làm việc trong thời kỳ hội nhập. Ở bậc trung học cơ sở, việc học tiếng Anh giúp học sinh (HS) bước đầu làm quen với ngoại ngữ và rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cơ bản. Đây là giai đoạn quan trọng để hình thành nền tảng vững chắc cho việc học tiếng Anh ở các cấp học cao hơn. Học tốt tiếng Anh từ sớm sẽ giúp HS tự tin hơn trong giao tiếp và tạo nhiều cơ hội học tập, nghề nghiệp trong tương lai.

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, sự phát triển mạnh mẽ của CNTT đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận tri thức và nguồn học liệu phong phú. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều HS vẫn còn thụ động trong học tập, chủ yếu tiếp thu kiến thức một cách máy móc, chưa biết cách tư duy độc lập, khám phá và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với giáo viên (GV) trong việc đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS.

Việc ứng dụng CDS trong giáo dục mang lại nhiều hiệu quả tích cực, đặc biệt trong thiết kế bài giảng, trò chơi học tập và phiếu bài tập môn Tiếng Anh lớp 6. Thông qua việc sử dụng các công cụ và phần mềm dạy học trực tuyến, bài học trở nên sinh động, trực quan, góp phần tạo hứng thú và nâng cao sự tham gia tích cực của HS. Các hoạt động học

tập mang tính tương tác giúp HS tiếp cận kiến thức một cách linh hoạt, phát huy tính chủ động, sáng tạo, đồng thời hỗ trợ phát triển các kỹ năng ngôn ngữ như nghe, nói, đọc, viết thông qua hình thức học tập kết hợp giải trí. Qua đó, chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh được nâng cao rõ rệt, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Bên cạnh đó, việc sử dụng phiếu bài tập số hóa cho phép GV linh hoạt điều chỉnh nội dung học tập phù hợp với năng lực và trình độ của từng HS, góp phần thực hiện hiệu quả dạy học phân hóa và cá nhân hóa. Thông qua các ứng dụng số, GV có thể dễ dàng theo dõi tiến độ, mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của HS, từ đó kịp thời hỗ trợ và điều chỉnh PPDH. Đồng thời, HS có điều kiện tự theo dõi, tự đánh giá và điều chỉnh quá trình học tập của bản thân, từng bước hình thành năng lực tự học, phát triển tư duy sáng tạo và nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số vấn đề lý luận về ứng dụng CDS vào dạy và học môn Tiếng Anh lớp 6 giúp HS nâng cao hiệu quả học tập

2.1.1. Nội dung kiến thức yêu cầu đạt được trong môn Tiếng Anh lớp 6

Môn Tiếng Anh lớp 6 theo bộ sách Global Success nhằm trang bị cho HS những kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ cơ bản, góp phần xây dựng nền

tăng vững chắc cho quá trình học tập tiếng Anh ở các cấp học tiếp theo. Chương trình tập trung phát triển đồng bộ bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, giúp HS bước đầu hình thành khả năng giao tiếp tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp hằng ngày. Nội dung bài học xoay quanh các chủ đề gần gũi, quen thuộc với HS như gia đình, bạn bè, trường học và sở thích cá nhân. Về từ vựng và ngữ pháp, HS được làm quen với các từ vựng cơ bản và những cấu trúc câu đơn giản, phù hợp với lứa tuổi. Kỹ năng nghe được rèn luyện thông qua việc nghe hiểu các đoạn hội thoại, câu chuyện ngắn và hướng dẫn trong lớp học; kỹ năng nói giúp HS giới thiệu bản thân, trả lời các câu hỏi quen thuộc và tham gia vào các đoạn hội thoại ngắn với yêu cầu phát âm đúng và sử dụng ngôn ngữ phù hợp. Kỹ năng đọc hướng đến việc đọc hiểu các văn bản ngắn gắn với đời sống, kết hợp các câu hỏi nhằm kiểm tra khả năng nắm bắt thông tin và suy luận từ ngữ cảnh. Kỹ năng viết giúp HS bước đầu hình thành khả năng viết câu và đoạn văn ngắn về các chủ đề quen thuộc, vận dụng từ vựng và ngữ pháp đã học.

2.1.2. Yêu cầu tiếp cận sáng tạo và chủ động đối với HS lớp 6

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc tiếp cận kiến thức một cách sáng tạo và chủ động là rất cần thiết đối với HS lớp 6. Điều này không chỉ giúp HS nắm vững kiến thức một cách hiệu quả mà còn phát triển các kỹ năng tư duy, sáng tạo và kỹ năng mềm khác. HS cần được khuyến khích phát triển tư duy sáng tạo thông qua các hoạt động học tập đa dạng và phong phú. HS cần có cơ hội tham gia vào các dự án, trò chơi và hoạt động nhóm để tự do thể hiện ý tưởng và khám phá kiến thức mới. Việc sử dụng các PPDH sáng tạo giúp HS trở nên linh hoạt, tự tin và nâng cao tư duy ngôn ngữ một cách nhanh chóng. Ngoài ra, mục tiêu giáo dục ngày nay cũng đề cao tính chủ động của HS, phát huy tinh thần học tập chủ động của mình qua cách tự đặt mục tiêu, lập kế hoạch học tập và tự đánh giá tiến độ của mình từ đó giúp HS phát triển kỹ năng tự chủ, tự học, khả năng quản lý thời gian và tinh thần trách nhiệm đối với việc học của mình.

2.2. Thực trạng ứng dụng CDS vào dạy và học môn Tiếng Anh lớp 6 giúp HS nâng cao hiệu quả học tập ở Trường THCS Lai Uyên

Trường THCS Lai Uyên có tất cả 73 CB-GV-CNV. Số lượng HS năm học 2024 - 2025 hơn 1800 em, có 38 lớp. Số GV tiếng Anh là 06 GV.

Nội dung chương trình môn Tiếng Anh, giáo

trình Global Success từ lớp 6 đến lớp 9. Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc áp dụng công nghệ số vào giảng dạy và học tập đã trở thành xu hướng tất yếu. Tuy nhiên, thực trạng hiện nay cho thấy việc áp dụng CDS vào giảng dạy môn Tiếng Anh lớp 6 còn gặp nhiều hạn chế và thách thức. Tại trường THCS Lai Uyên, được ngành GD địa phương đầu tư mọi nguồn lợi nên thuận lợi cho việc ứng dụng CNTT. Tuy nhiên vẫn còn một số thầy cô vẫn sử dụng phương pháp giảng dạy truyền thống với sách giáo khoa và bài giảng trên lớp, thiếu sự tích hợp của công nghệ số trong các hoạt động học tập hàng ngày. Điều này dẫn đến sự thiếu hụt trong việc phát triển tư duy sáng tạo và khả năng tự học của HS.

* Thuận lợi:

Chương trình tiếng Anh lớp 6 theo bộ sách Global Success được thiết kế theo mục tiêu giáo dục đổi mới nên phần kiến thức được thiết kế linh hoạt giúp GV dễ dàng lồng ghép các bài giảng trực tuyến, phần mềm trò chơi trực tuyến, phiếu học tập số hóa vào giáo án giảng dạy. Bên cạnh đó, công nghệ số đang phát triển nhanh chóng và ngày càng trở nên phổ biến trong đời sống hàng ngày.

Các thiết bị như máy tính, máy tính bảng và điện thoại thông minh đã trở nên phổ biến và dễ tiếp cận, tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng công nghệ số vào dạy và học tiếng Anh. Hiện nay, có rất nhiều ứng dụng học tập và nền tảng giáo dục trực tuyến cung cấp các tài liệu học tập đa dạng và phong phú. Điều này giúp GV dễ dàng tìm kiếm và sử dụng các tài nguyên số để thiết kế trò chơi và phiếu bài tập số hóa.

Sở GD&ĐT thường xuyên mở các buổi tập huấn CNTT cho GV nên GV cũng được tiếp cận CNTT nên sẽ thuận lợi hơn trong việc chuyển đổi số.

* Khó khăn:

Mặc dù công nghệ số đang trở nên phổ biến, nhưng vẫn còn nhiều HS chưa được tiếp cận với các thiết bị công nghệ và Internet. Điều này tạo ra sự chênh lệch về trình độ và kỹ năng giữa các HS trong việc tiếp cận giáo dục số. Dù nhiều GV đã được đào tạo về công nghệ số nhưng việc thay đổi PPDH từ truyền thống sang số hóa vẫn còn lúng túng.

Một số GV gặp khó khăn trong việc áp dụng công nghệ vào giảng dạy hàng ngày do thiếu kỹ năng hoặc sự quen thuộc với công nghệ mới. Việc triển khai công nghệ số vào giảng dạy môn tiếng Anh cần có sự phối hợp và đồng bộ giữa trường

học, GV và HS. Tuy nhiên, hiện nay còn nhiều sự phân tán và thiếu sự phối hợp trong việc triển khai các dự án công nghệ số, dẫn đến hiệu quả chưa

cao và khó khăn trong việc duy trì bền vững.

Kết quả khảo sát những khó khăn, vướng mắc còn tồn tại khi học môn tiếng Anh lớp 6 của trường

Bảng 2.1. Kết quả khảo sát tính sáng tạo và chủ động của HS lớp 6 trước khi áp dụng giải pháp

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
HS học tập chủ động, tích cực xây dựng bài	26/172	15,3%
HS thực hiện nhiệm vụ sáng tạo, linh hoạt	38/172	22,0%
HS có khả năng ghi nhớ và vận dụng kiến thức tốt	56/172	32,5%
HS chủ động ôn luyện kiến thức, hoàn thành nhiệm vụ tại nhà	52/172	30,2%

2.3. Biện pháp ứng dụng CDS vào dạy và học môn Tiếng Anh lớp 6 giúp HS nâng cao hiệu quả học tập ở Trường THCS Lai Uyên

2.3.1. Sử dụng video người ảo AI giúp học sinh lớp 6 tự tin thuyết trình Tiếng Anh trong các tiết học

Sử dụng video người ảo AI trong các tiết học tiếng Anh có thể được áp dụng trong nhiều ngữ cảnh và giai đoạn khác nhau của quá trình học, tùy thuộc vào mục tiêu giáo dục và nhu cầu học tập của HS. Đồng thời, việc sử dụng video người ảo AI trong các tiết học sẽ mang lại cơ hội đổi mới phương pháp dạy và học, tạo ra những trải nghiệm học tập độc đáo và hiệu quả cho HS.

Mục tiêu biện pháp: i) Tạo môi trường học tương tác; ii) Tăng cường hứng thú học tập; iii) Cải thiện hiểu biết và ghi nhớ; iv) Tăng cường phân xạ ngôn ngữ; v) Cải thiện phát âm và ngữ điệu; vi) Khuyến khích học tập tự lập.

Nội dung và quy trình thực hiện biện pháp:

Bước 1: Xác định mục tiêu học tập

Xác định rõ ràng những kỹ năng và kiến thức mà HS cần đạt được qua mỗi tiết học, bao gồm cả phát âm, từ vựng, ngữ pháp, và kỹ năng giao tiếp.

Nhận diện trình độ ngôn ngữ, kỹ năng giao tiếp và những thách thức cụ thể mà HS lớp 6 có thể đang đối mặt. Điều này bao gồm phát âm, vốn từ vựng, khả năng nghe hiểu và sự tự tin khi nói trước đám đông.

Xác định những gì HS cần học hoặc cải thiện để nâng cao kỹ năng nói (speaking) tiếng Anh, từ đó hỗ trợ việc xác định mục tiêu cụ thể.

Mục tiêu học tập cần được định rõ một cách cụ thể và có thể đo lường được. Mục tiêu nên phản ánh khả năng hiện tại và tiềm năng phát triển của HS, đảm bảo rằng chúng khả thi và có ý nghĩa trong bối cảnh học tập của họ.

Sau khi xác định mục tiêu, chọn hoặc thiết kế

các video người ảo AI sao cho chúng hỗ trợ mục tiêu học tập. Việc sử dụng video người ảo AI trong các tiết ôn tập mang lại cơ hội đổi mới PPDH, tạo ra những trải nghiệm học tập độc đáo và hiệu quả cho HS.

Bước 2: Tạo hoặc chọn video người ảo AI

Tạo hoặc lựa chọn các video người ảo AI phù hợp với mục tiêu học tập. Các video này nên được thiết kế để kích thích sự tương tác, với những nhân vật ảo có khả năng thể hiện cảm xúc và giao tiếp một cách tự nhiên.

Trước hết, GV cần hiểu rõ về công nghệ người ảo AI, bao gồm cách thức hoạt động, khả năng tương tác, và cách chúng có thể được sử dụng trong môi trường học.

Dựa chọn nền tảng hoặc công cụ phát triển người ảo AI phù hợp, dựa trên độ tin cậy, dễ sử dụng, và khả năng tùy chỉnh.

Thiết kế nhân vật ảo với tính cách, vẻ ngoài, và khả năng biểu đạt phong phú để tạo sự hấp dẫn và tương tác với HS.

Tích hợp âm thanh, hình ảnh, và các yếu tố tương tác khác vào video, nhằm tăng cường trải nghiệm học tập và kích thích sự tương tác.

Đảm bảo video đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng cao về mặt kỹ thuật và nội dung. Video cần phải phù hợp với lứa tuổi và trình độ HS, cũng như mục tiêu giáo dục cụ thể.

Bước 3: Tích hợp video vào bài giảng

Lập kế hoạch tích hợp video vào bài giảng, xác định thời điểm phát video để thu hút sự chú ý và tạo động lực cho HS. Có thể kết hợp video với các hoạt động tương tác như thảo luận nhóm, trò chơi ngôn ngữ, hoặc bài tập thực hành.

GV cần xác định cụ thể thời điểm nào trong tiết học sẽ sử dụng video người ảo AI để đạt hiệu quả cao nhất,

Bước 4: Chuẩn bị hoạt động thực hành

Thiết kế các hoạt động thực hành sau khi HS xem video, bao gồm thực hành đối thoại, luyện phát âm, hoặc tạo các bài thuyết trình ngắn dựa trên nội dung đã học. Đây là giai đoạn thiết lập các hoạt động học tập sau khi HS đã được tiếp xúc với video, nhằm củng cố kiến thức và kỹ năng đã học.

Tạo các bài tập thực hành và hoạt động tương tác dựa trên các chủ đề, từ vựng, và cấu trúc ngữ pháp được giới thiệu trong video.

Kết hợp nhiều loại hoạt động khác nhau như đối thoại, trò chơi ngôn ngữ, bài tập nhóm, hoặc thuyết trình, để phù hợp với phong cách học của từng HS và tạo điều kiện cho mọi người đều có cơ hội tham gia.

Bước 5: Đánh giá và phản hồi

Áp dụng một loạt phương pháp đánh giá như quan sát, đánh giá bài tập, thuyết trình, và đánh giá tự phản ánh từ HS để có cái nhìn toàn diện về sự tiến bộ.

Tạo điều kiện cho HS thực hành tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau, qua đó học được cách nhận xét và hỗ trợ người khác một cách tích cực và xây dựng.

Trong việc đưa ra lời nhận xét và đánh giá cho HS, GV cần phải xây dựng phản hồi một cách tích cực, khuyến khích và hỗ trợ, đồng thời đảm bảo rằng phản hồi đó giúp HS nhận biết được cả điểm mạnh và điểm cần cải thiện.

2.3.2. Ứng dụng CDS trong các phần mềm trò chơi học tập nhằm kích thích tinh thần học tập chủ động của HS

* *Biện pháp này không chỉ nâng cao hứng thú và tinh thần học tập chủ động của HS mà còn phát triển kỹ năng tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề, góp phần cải thiện chất lượng giáo dục và chuẩn bị cho HS những kỹ năng cần thiết trong kỷ nguyên số.*

* **Nội dung và cách thực hiện:**

- Phần mềm Wordwall

Phần mềm Wordwall là một công cụ giảng dạy hiệu quả giúp GV tạo ra

các trò chơi và hoạt động tương tác nhằm tăng cường sự hứng thú học tập của HS môn Tiếng Anh lớp 6. Để sử dụng Wordwall trong giảng dạy, GV có thể bắt đầu bằng việc tạo tài khoản và đăng nhập vào trang web Wordwall. Sau đó, có thể chọn từ nhiều mẫu trò chơi sẵn có như ghép từ, tìm từ, trò chơi ô chữ, câu đố... GV có thể tùy chỉnh nội dung các trò chơi này theo chủ đề bài

học, từ vựng và ngữ pháp cần giảng dạy. Trong quá trình dạy, GV có thể chiếu trò chơi lên màn hình lớp học hoặc cho HS sử dụng máy tính bảng hoặc điện thoại để tham gia.

- Phần mềm Blooket

Để sử dụng Blooket trong giảng dạy môn Tiếng Anh lớp 6, GV có thể bắt đầu bằng cách tạo tài khoản và đăng nhập vào trang web Blooket. Sau đó, GV có thể tạo trò chơi mới hoặc chọn từ các mẫu trò chơi có sẵn liên quan đến từ vựng, ngữ pháp và các kỹ năng ngôn ngữ. Trong bài học, GV có thể chia HS thành các nhóm và trình chiếu trò chơi lên bảng, màn hình chiếu.

- Phần mềm Bamboozle

Để sử dụng Bamboozle trong giảng dạy, GV có thể tạo mới hoặc chọn từ các trò chơi sẵn có phù hợp với nội dung bài học. Trong lớp học, GV có thể chiếu trò chơi lên màn hình lớn để tất cả HS đều được quan sát, tham gia. Bamboozle cho phép chia lớp thành các đội để thi đua, mỗi đội sẽ lần lượt trả lời các câu hỏi và tích lũy điểm số. Các câu hỏi có thể bao gồm ghép từ với hình ảnh, chọn từ đúng trong các lựa chọn hoặc sắp xếp câu. Trò chơi này không chỉ giúp HS ôn tập từ vựng và cấu trúc câu một cách sinh động mà còn khuyến khích tinh thần thi đua và hợp tác nhóm. Việc sử dụng Bamboozle trong giảng dạy tiếng Anh lớp 6 giúp tạo ra môi trường học tập vui vẻ, tương tác và hiệu quả, từ đó nâng cao hứng thú và kết quả học tập của HS.

2.3.3. Ứng dụng CDS trong sưu tầm phiếu học tập Liveworksheets nhằm phát triển tư duy ngôn ngữ của HS

* *Biện pháp này nhằm nâng cao khả năng ngôn ngữ của HS thông qua việc sử dụng các công cụ số hiện đại. Liveworksheets cung cấp các phiếu học tập đa dạng, cho phép HS thực hành và ôn tập từ vựng, ngữ pháp và kỹ năng đọc hiểu một cách trực quan và sinh động. Bằng cách giải các bài tập trực tuyến, HS không chỉ phát triển kỹ năng ngôn ngữ mà còn cải thiện tư duy logic và khả năng tự học.*

* **Nội dung và cách thực hiện biện pháp:**

Liveworksheets cung cấp đa dạng các phân loại bài tập cho phép HS thực hành đầy đủ 4 kỹ năng như nghe, nói, đọc, viết một cách sinh động và hấp dẫn. Các phiếu học tập này có thể bao gồm các dạng bài tập điền từ, trắc nghiệm, nối từ, sắp xếp câu giúp HS nắm vững từ vựng và ngữ pháp

một cách hệ thống. Đặc biệt, phiếu học tập trực tuyến Liveworksheets đưa ra đáp án ngay lập tức giúp HS biết được mình sai ở đâu, từ đó rút kinh nghiệm và cải thiện kịp thời. Nhờ vào việc luyện tập thường xuyên, HS không chỉ phát triển kỹ năng ngôn ngữ mà còn nâng cao tư duy logic và khả năng giải quyết vấn đề. Hơn nữa, GV có thể dễ dàng theo dõi tiến độ học tập và đánh giá hiệu quả của từng HS, từ đó cá nhân hóa nội dung học tập để phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng HS.

GV chuẩn bị các phiếu học tập trên Liveworksheets tương ứng với nội dung của Unit 2: My house, tiếng anh 6. Ví dụ, các bài tập về từ vựng như tên các phòng trong gia đình (living room, bedroom, kitchen, bathroom, etc.), và các câu hỏi điền vào chỗ trống để ôn tập từ vựng.

Tiếp theo, GV hướng dẫn HS cách truy cập và sử dụng Liveworksheets. Cung cấp cho HS liên kết trực tiếp đến phiếu học tập hoặc mã QR để dễ dàng truy cập. Đồng thời tôi sẽ kết hợp với phụ huynh để nâng cao hiệu quả làm bài tập tại nhà cho HS.

GV giao nhiệm vụ cụ thể cho HS, GV theo dõi tiến trình làm bài của HS trên Liveworksheets, kiểm tra kết quả và chữa bài trên lớp cho HS

GV chuẩn bị các phiếu học tập trên Liveworksheets phù hợp với kiến thức và các bài tập nghe, kéo thả để HS ôn tập từ vựng. Trong các phiếu học tập, tôi giao nhiệm vụ và thời hạn hoàn thành cụ thể cho HS. Sau đó, tôi theo dõi tình hình học tập và làm bài tập về nhà của HS trên Liveworksheets, kiểm tra kết quả, chữa bài trên lớp cho HS.

2.3.4. Ứng dụng CDS trong sưu tầm video trực quan nhằm sáng tạo phương pháp truyền đạt, cải thiện ghi nhớ của HS

* *Biện pháp này* nhằm tích hợp các video vào bài giảng giúp GV truyền đạt kiến thức một cách sinh động, hấp dẫn hơn. Từ đó HS dễ dàng tiếp thu và ghi nhớ kiến thức bài học. Các video trực quan không chỉ làm rõ các khái niệm phức tạp mà còn kích thích tư duy sáng tạo và sự hứng thú học tập của HS. Thông qua biện pháp này, HS không chỉ ghi nhớ kiến thức lâu hơn mà còn phát triển khả năng tư duy phân biện và kỹ năng tự học.

* *Nội dung và cách thực hiện biện pháp:*

Bước 1: Lên kế hoạch và chuẩn bị

GV xác định các chủ đề học tập và kiến thức cần thiết trong môn Tiếng Anh. Sau đó, tôi tìm

kiếm và sưu tầm các video trực quan liên quan từ các nguồn uy tín trên Internet như YouTube, các trang web giáo dục và các tài liệu số.

Bước 2: Tổ chức và tích hợp video vào bài giảng

GV thiết kế các bài giảng tích hợp các video trực quan, đảm bảo chúng phù hợp với nội dung học tập và mục tiêu giáo dục. HS sẽ được xem các video này trong lớp hoặc dưới dạng bài tập về nhà, giúp minh họa và làm rõ các khái niệm tiếng Anh một cách sinh động và dễ hiểu.

Bước 3: Thực hiện và đánh giá

HS xem và thảo luận về các video trong lớp, trả lời các câu hỏi liên quan và tham gia vào các hoạt động thực hành dựa trên nội dung video. GV quan sát và đánh giá mức độ hiểu biết và ghi nhớ của HS, đồng thời khuyến khích các em đưa ra nhận xét và phản hồi về PPDH mới.

GV bắt đầu tiết học bằng cách cho HS xem một video ngắn có chủ đề “Body parts” để giới thiệu các bộ phận cơ thể. Video này sẽ có hình ảnh sinh động, nhạc nền vui nhộn và các nhân vật thực hiện các hành động.

Sau khi xem video, GV yêu cầu HS đứng lên và cùng nhau làm theo các hành động trong video. HS sẽ lặp lại các cụm từ và hành động đã học được từ video, điều này giúp các em ghi nhớ từ vựng và ngữ điệu một cách tự nhiên và vui vẻ.

Để tăng cường sự tương tác và tự tin, GV mời một số HS xung phong lên trước lớp và làm lại các hành động chào hỏi theo nhạc. Tôi có thể phát lại video hoặc chỉ phát nhạc nền để HS tự thực hiện các hành động. Các HS khác trong lớp có thể cổ vũ và nhắc nhở các bạn nếu cần thiết.

Tiếp theo, GV chọn ra một số câu hát đơn giản từ video và dạy HS hát theo.

Việc sử dụng video trực quan giúp truyền đạt kiến thức một cách sinh động, dễ hiểu và hấp dẫn, làm cho HS cảm thấy hứng thú hơn với bài học. Video trực quan kết hợp hình ảnh, âm thanh và chuyển động còn kích thích nhiều giác quan cùng lúc, từ đó tăng cường khả năng ghi nhớ của HS. HS có thể xem lại video nhiều lần để củng cố kiến thức, giúp ghi nhớ lâu hơn. Ngoài ra, các video còn giúp minh họa các khái niệm phức tạp, làm chúng trở nên rõ ràng và dễ hiểu hơn.

III. KẾT LUẬN

Ứng dụng CDS vào giảng dạy môn Tiếng Anh lớp 6 giúp HS nâng cao hiệu quả học tập không chỉ mang ý nghĩa cải tiến phương pháp giảng dạy

mà còn góp phần xây dựng nền tảng giáo dục hiện đại, thích ứng với xu thế toàn cầu. Để ứng dụng CDS thành công, lớp học cần được trang bị đầy đủ máy tính, máy chiếu, kết nối Internet ổn định. Đây là yếu tố then chốt giúp HS có thể truy cập và sử dụng các công cụ học tập trực tuyến một cách hiệu quả. Ngoài ra, việc xây dựng nội dung số hóa cũng đòi hỏi sự đầu tư kỹ lưỡng, từ việc phát triển các phần mềm, ứng dụng học tập đến việc thiết kế các bài giảng điện tử, video hướng dẫn và phiếu bài tập trực tuyến. Bên cạnh đó, GV cần trang bị kiến thức và kỹ năng về công nghệ, cũng như cách

thiết kế và sử dụng các công cụ học tập số hóa. Các khóa đào tạo, hội thảo và buổi chia sẻ kinh nghiệm sẽ giúp GV nắm vững phương pháp, tự tin triển khai và sáng tạo trong giảng dạy. Điều này không chỉ nâng cao chất lượng giảng dạy mà còn tạo động lực cho GV trong việc ứng dụng công nghệ vào dạy học. Hơn nữa, nhà trường cần tạo điều kiện thuận lợi về mặt CSVC và khuyến khích GV áp dụng các PPDH mới. Phụ huynh cần hiểu rõ lợi ích của việc ứng dụng CDS trong học tập để đồng hành, thúc đẩy HS thực hiện các phương pháp học tập mới

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và CDS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025*. Hà Nội
- Nguyễn Hữu Hùng (2019). *Ứng dụng CNTT trong dạy và học ngoại ngữ*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Lê Văn Cảnh (2020). *Phương pháp giảng dạy tiếng Anh hiện đại*. NXB Đại học Quốc gia TP.HCM.
- Trần Thị Bích Ngọc (2018). *Giáo dục và công nghệ số: Lý thuyết và thực tiễn*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Thị Minh Nguyệt (2020). *Đổi mới phương pháp dạy học tiếng Anh tiểu học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.